| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN HAI BÀ TRƯNG -TP HÀ NỘI**<br>**-----***-----** | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>**-----***-----** |
| Số: **550**/2017/QĐST - HNGĐ | Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2017 |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 748/2017/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2017 giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Phạm Thu M, sinh năm 199X**

Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do

Hộ khẩu th- ờng trú và trú tại: Số 8B LNH, ph- ờng PĐH, quận H, thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn: Anh Lê Xuân T, sinh năm 199X**

Nghề nghiệp: Nhân viên Công ty cổ phần FY

Hộ khẩu th- ờng trú: Số 53 phố PPT, ph- ờng CL, quận ĐĐ, Thành phố Hà Nội.

Trú tại: Số 3 ngách 51 ngõ 121 KN, ph- ờng TL, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 57, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điều 24; điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án và Mục 1.1-1.II Danh mục mức án phí, lệ phí Toà án (Ban hành kèm theo Nghị quyết);

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật , không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó .

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa** :

Chị Phạm Thu M, sinh năm 199X

Và Lê Xuân T, sinh năm 199X

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :**

* Về tình cảm: Chị Phạm Thu M và anh Lê Xuân T cùng xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, cùng thuận tình ly hôn.

* Về con: Hai bên thống nhất xác định vợ chồng có 01 (một) con chung là Lê Minh C sinh ngày 20 tháng 11 năm 2014.

Nay ly hôn, hai bên thống nhất thoả thuận giao cháu Lê Minh C cho bố đẻ là anh Lê Xuân T đ- ợc trực tiếp chăm sóc, nuôi d- ỡng cháu C kể từ tháng 10/2017 cho đến khi con chung tròn đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác, về cấp d- ỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Phạm Thu M có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai đ- ợc cản trở.

* Về tài sản và nhà ở chung: Hai bên thống nhất xác định vợ chồng không có tài sản chung, nhà ở chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

* Về công nợ: Hai bên xác nhận không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Toà án không xem xét.

* Về án phí : Chị Phạm Thu M tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số 0003138 ngày 11-10-2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H, chị M đ- ợc hoàn lại 150.000 đồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG
**Thẩm phán**

NƠI NHẬN :
- Các đương sự ;
- Viện kiểm sát ND quận H;
- UBND phường PĐH, quận H, TP Hà Nội
(GCNKH số 43/2014; Quyển số 01/2014
Ngày 10.10.2014)
- Lưu hồ sơ vụ án

( Đã ký )

**Trần Thị Thúy Hà**